TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ BÌNH
TỈNH THÁI NGUYÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 94/2018/ HS-ST
Ngày 14- 9 - 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ BÌNH, TỈNH THÁI NGUYÊN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Minh Lý
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Gia
Ông Dương Viết Vĩnh

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Thủy - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Bình tham gia phiên tòa:* Bà Bùi Thị Bích Thảo - Chức vụ: Kiểm sát viên sơ cấp.

Ngày 14 tháng 9 năm 2018, tại Hội T xét xử Tòa án nhân dân huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 99/2018/ HSST, ngày 01 tháng 8 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 104/2018/HSST-QĐ ngày4 tháng 9 năm 2018, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn T**, sinh năm 1985.

Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Xóm X, xã Đ, TP T, tỉnh Thái Nguyên.

Nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hoá: 09/12; dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1962 và bà Nguyễn Thị Th, sinh năm 1962. Gia đình bị cáo có 03 anh em, bị cáo là con thứ 02; có vợ là Lưu Thị Thu T, sinh năm 1983; có 01 con sinh năm 2006.

Tiền án: Không có.

Tiền sự: 01

Ngày 05/4/2018, bị Công an xã Đ, thành phố T xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Đến nay T chưa chấp hành xong khoản tiền nộp phạt này.

- Nhân thân:

+ Tại bản án số : 253/HSST/2007 ngày 21/11/2007. Bị Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Thái Nguyên xử phạt 7 năm tù về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy, Ngày 15/02/2013, T đã chấp hành xong hình phạt tù và đến nay đã chấp hành xong các hình phạt bổ sung.

+ Năm 2015 bị Tòa án nhân dân huyện C, thành phố H Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cái nghiện bắt buộc. Năm 2017 T đã chấp hành xong.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 5/5/2018 cho đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên.

(Có mặt tại phiên tòa)

Người làm chứng:

Dương Văn T, sinh năm 1977.

Nơi cư trú: Xóm T, xã B, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

(Vắng mặt tại phiên tòa).

Người chứng kiến:

Ông Dương Văn T1, sinh năm 1971.

Nơi cư trú: Xóm N, xã B, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

(Vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 10 phút ngày 05/5/2018, tổ công tác Công an huyện P phối hợp cùng Công an xã B đang làm nhiệm vụ tại khu vực xóm C, xã B, huyện P thì nhận được tin báo của quần chúng nhân dân tại khu vực C, xã B có một đối tượng nghi vấn liên quan đến ma túy. Tổ công tác đến địa điểm theo nguồn tin báo thì phát hiện có một nam thanh niên tự khai tên là Nguyễn Văn T, sinh năm 1985, trú tại xóm X, xã Đ, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên. Tổ công tác yêu cầu T có gì liên quan đến ma túy thì giao nộp, T tự giác lấy từ trong túi áo ngực bên trái đang mặc ra 01 gói chất bột dạng cục màu trắng được gói ngoài bằng giấy bạc màu trắng theo T khai nhận đó là ma túy (Heroine) của T và giao nộp cho tổ công tác. Ngoài ra T còn giao nộp 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia itel màu đỏ đen máy cũ đã qua sử dụng. Tổ Công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng ký hiệu A, B đưa T về trụ sở Công an huyện Phú Bình để điều tra làm rõ.

Hồi 11 giờ 10 phút ngày 05/5/2018, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện P đã tiến hành Lệnh khám xét khẩn cấp đối với, đồ vật, nhà ở, khu vực xung quanh nhà ở của Nguyễn Văn T tại xóm X, xã Đ, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên. Kết quả không thu giữ được đồ vật, tài liệu gì liên quan đến vụ án.

Hồi 14 giờ 20 phút ngày 05/5/2018, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện P phối hợp cùng Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên mở niêm phong vật chứng, cân xác định trọng lượng 01 gói chất bột dạng cục màu trắng được gói ngoài bằng giấy bạc màu trắng ký hiệu A thu giữ của T có tổng khối lượng (trọng lượng) là 0,148 gam. Lấy toàn bộ làm mẫu ký hiệu A1 gửi Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên để giám định.

Tại bản kết luận số 539/KL-PC54, ngày 08/5/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên, kết luận: Chất bột dạng cục màu trắng trong mẫu niêm phong ký hiệu A1 gửi giám định là chất ma túy (Heroine) có khối lượng là 0,148 gam.

Hồi 14 giờ ngày 15/5/2018, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Bình tiến hành mở niêm phong ký hiệu B kiểm tra chiếc điện thoại thu giữ của T trong các thư mục nhưng không phát hiện có nội dung gì liên quan đến vụ án.

Tại cơ quan điều tra Nguyễn Văn T khai nhận hành vi phạm tội của mình như sau: Khoảng 07 giờ ngày 05/5/2018 T đi đến nhà T1 ở xã B , huyện P, T không biết rõ địa chỉ ở xóm nào. Khi đến nơi thì T1 đưa cho T 200.000 đồng để đi mua ma túy (Heroine). T cầm tiền rồi đi lên khu vực Gang Thép, thành phố Thái nguyên mua của một người đàn ông không quen biết 01 gói ma túy với giá 200.000 đồng. Nhận được ma túy T đi về đến khu vực xã Đ, huyện P thì bỏ gói ma túy vừa mua được rồi lấy ra một ít để sử dụng cho bản thân, phần còn lại T mang về cho T1. Khi T đang trên đường mang ma túy cho T1 đến khu vực C thuộc xóm C, xã B, huyện P thì bị lực lượng Công an phát hiện bắt quả tang cùng vật chứng như đã nêu trên.

Lời khai nhận tội của T phù hợp với các tài liệu chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, kết luận giám định, lời khai của người chứng kiến cùng các tài liệu khác mà cơ quan điều tra đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Bản cáo trạng số 99/CT-VKSPB, ngày 31-7-2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội: "Mua bán trái phép chất ma túy", theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa Kiểm sát viên thay đổi tội danh truy tố Nguyễn Văn T về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy", theo khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự . Đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự. Xử phạt: Nguyễn Văn T từ 24 đến 30 tháng tù. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử:

Tịch thu tiêu hủy 01 bì niêm phong ký hiệu A1 bên trong có chứa chất ma túy hoàn lại sau giám định.

Tạm giữ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia Itel màu đỏ đen số imel: 52869 máy cũ đã qua sử dụng để đảm bảo cho việc Thi hành án.

Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt thấp nhất cho bị cáo,

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, của Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, lời khai nhận tội của bị cáo đúng như nội dung cáo trạng đã truy tố và phù hợp với chính lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với vật chứng thu giữ, biên bản bắt quả tang và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để khẳng định:

Vào khoảng 9 giờ 10 phút ngày 5/5/2018, tại khu vực xóm C, xã B, huyện P, tỉnh Thái Nguyên, bị cáo Nguyễn Văn T đã có hành vi tàng trữ trong người 0,148g ma túy (Heroine)

Hành vi nêu trên của Nguyễn Văn T đủ yếu tố cấu thành tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo khoản1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

[3]Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS. Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật viện dẫn nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Điều 249 BLHS năm 2015 quy định:

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các T hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) ...

c) Heroine…… có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

[4]Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền của Nhà nước về quản lý và sử dụng các chất gây nghiện; gây mất trật tự trị an ở địa phương. Như chúng ta đã biết ma tuý đang là hiểm hoạ lớn với con người và xã hội, người nghiện ma tuý ảnh hưởng đến sức khoẻ, kinh tế gia đình, làm suy thoái giống nòi, phá vỡ sự phát triển bền vững của xã hội. Ma tuý cũng là nguyên nhân phát sinh nhiều tội phạm khác, nhiều gia đình ly tán cũng vì ma tuý, do đó Nhà nước và nhân dân ta cương quyết đấu tranh loại bỏ tệ nạn này ra khỏi đời sống xã hội.

Khi lượng hình Hội đồng xét xử có xem xét cho bị cáo được hưởng một tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là thành khẩn khai báo, quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng TNHS nào.

[5] Về nguồn gốc số ma túy: Theo Nguyễn Văn T khai nhận mua của một người đàn ông không quen biết ở khu vực Gang Thép, thành phố Thái Nguyên. Cơ quan CSĐT Công an huyện Phú Bình không có căn cứ để mở rộng điều tra vụ án.

[6] Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt tù, lẽ bị cáo phải chịu hình phạt bổ sung bằng tiền theo khoản 5 Điều 249 BLHS mới đảm bảo tính răn đe và phòng ngừa tội phạm. Tuy nhiên, xét thấy bị cáo không có việc làm ổn định nên miễn hình phạt bổ sung bằng tiền cho bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp: Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử xử lý vật chứng như sau:

- Tịch thu tiêu hủy những vật chứng không có giá trị gồm: Tịch thu tiêu hủy 01 bì niêm phong ký hiệu A1 bên trong có chứa chất ma túy hoàn lại sau giám định.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia Itel màu đỏ đen số imel: 52869 máy cũ đã qua sử dụng của bị cáo, xét không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả cho bị cáo để quản lý xử dụng, tuy nhiên bị cáo phải nộp tền án phí hình sự sơ thẩm cho nên cần tạm giữ để đảm bảo cho việc Thi hành án.

[8] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát trong lời luận tội về tội danh, mức hình phạt chính, xử lý vật chứng vụ án là phù hợp với quy định của Pháp luật cần chấp nhận.

[9] Về bắt tạm giam bị cáo sau khi tuyên án: Căn cứ vào Điều 329 của Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử ra Quyết định tạm giam bị cáo với thời hạn 45 (Bốn mươi lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

[10] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm sung quỹ Nhà nước, theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ pháp luật áp dụng:

- Khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 47 của Bộ luật hình sự;

- Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 329 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Văn T** phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Về hình phạt chính và hình phạt bổ sung: Xử phạt Nguyễn Văn T **24** (*hai mươi bốn*) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 5-5-2018.

Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

3. Về bắt tạm giam bị cáo sau khi tuyên án: Ra Quyết định tạm giam bị cáo **Nguyễn Văn T** với thời hạn 45 (Bốn mươi lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

4. Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp:

- Tịch thu tiêu hủy những vật chứng không có giá trị gồm: Tịch thu tiêu hủy 01 bì niêm phong ký hiệu A1 bên trong có chứa chất ma túy hoàn lại sau giám định.

- Tạm giữ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia Itel màu đỏ đen số imel: 52869 máy cũ đã qua sử dụng của bị cáo để đảm bảo cho việc Thi hành án.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 22/8/2018 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra của Công an huyện Phú Bình và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Bình).

5. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Văn T phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm sung quỹ Nhà nước.

6. Thông báo quyền kháng cáo: Bị cáo Nguyễn Văn T có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKS ND tỉnh Thái Nguyên;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

- VKS ND huyện Phú Bình;
- Cơ quan điều tra CA huyện Phú Bình;
- CQTHAHS Công an huyện Phú Bình;
- CC T.H.A DS huyện Phú Bình;
- Bị cáo;
- Lưu: HS, VP, T.H.A HS./.

Nguyễn Minh Lý